

Số: 73/2018/QĐST-HNGĐ

Thới Bình, ngày 22 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tú T

Địa chỉ cư trú: Ấp ĐD, xã VT, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn T

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn E, bà Nguyễn Thị T (là cha mẹ của anh T).

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã TL, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Bà Nguyễn Thị P

Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã VT, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tú T với anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tú T với anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lê Trí N, sinh ngày 02-6-2016 (giới tính nam). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Ông , bà T thống nhất giao lại cho chị T, anh T mỗi người 03 (ba) chỉ 05 (năm) phân vàng 24K.

Nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình và chịu 315.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ngày 17 tháng 01 năm 2018, chị T có nộp tạm ứng án phí số tiền 615.000 đồng theo biên lai thu số 0018987 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được đối trừ chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh T phải chịu số tiền 315.000 đồng (ba trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

Ông E, bà T phải chịu số tiền 630.000 đồng (sáu trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi Cục THADS huyện Thới Bình;
- UBND xã TL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Quốc Văn